

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **33/0.0/HS-ST**

Ngày: 14-5-0.0

NHÂN DANH

**N-ƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Bích Ngọc

Bà Đỗ Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Hùng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Ông Dương Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 0.0 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 7/0.0/HSST ngày 03/0.0 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/0.0/QĐXXST-HS ngày 06/3/0.0; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/0.0/HSST-QĐ ngày 17/3/0.0 và số 15/0.0/HSST-QĐ ngày 15/4/0.0 đối với bị cáo:

Đặng Hồng N, sinh năm 198.; Hộ khẩu thường trú: Số 8, ngách 575/38 K M, phường N1 B, quận B1 Đ, HN; Chỗ ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/1.; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn K và bà Phan Thị T (đã chết); Vợ, con: Chưa; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 3; Danh chỉ bản số 00000015 Công an quận Tây Hồ lập ngày 01/0.019; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 0. tiền án, chưa được xóa án tích:

- Bản án số 108/016/HSST ngày 04/0.016, Tòa án nhân dân (TAND) quận B1 Đ xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/017, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Bản án số 140/016/HSST ngày 16/6/016, TAND quận Nam Từ Liêm xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của bản án số 108/016/HSST ngày 04/0.016 TAND quận B1 Đ xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của bản án là 33 tháng tù. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt 18 tháng tù của bản án số 140/016/HSST ngày 16/6/016, của TAND quận Nam Từ Liêm, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Nhân thân: Ngày 11/4/1996, công an quận B1 Đ xử lý hình chính về hình vi Trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 8/6/1997, công an quận B1 Đ xử lý hình chính về hình vi Cường đoạt tài sản của công dân; Ngày 13/3/1998, công an quận B1 Đ xử lý hình chính về hình vi Trộm cắp tài sản của công dân.

- Bản án số 53/001/HSST ngày 06/0.001, TAND quận Đống Đa xử phạt 1. tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, chấp hành xong hình phạt tù ngày 6/3/00., đã được xóa án tích.

- Bản án số .94/.00./HSST ngày 1./1./00. TAND quận B1 Đ xử phạt 44 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 16/0./006, đã được xóa án tích.

-Bản án số 413/.006/HSST ngày .1/11/.006 TAND quận B1 Đ xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 11/0./009, đã được xóa án tích.

-Bản án số 30./009/HSST ngày 30/10/.009 TAND quận B1 Đ xử phạt 1. tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 05/8/.010, đã được xóa án tích.

-Bản án số 134/.014/HSST ngày .3/9/.014 TAND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 09/7/.015, đã được xóa án tích.

Bị bắt quả tang ngày .3/11/.019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an THnh phố H N, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày .3/11/.019, tổ công tác Y10-KH141 Công an TP H N phối hợp cùng công an phường Xuân La đang làm nhiệm vụ tại ngã tư đường Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, H N hướng đi Cầu Nhật Tân phát hiện 0. nam giới điều khiển xe máy, BKS .9B1-4934. có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra Hnh chính. Quá trình kiểm tra phát hiện người ngồi sau (xác định là Đặng Hồng N) đang tàng trữ 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng .x3cm bên trong có 03 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, N khai là ma túy của N mua về mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở công an phường Xuân La để giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra (CQĐT) N khai: Bản thân N là người nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy khoảng 1. giờ ngày .3/11/.019 N đã đi xe buýt từ phố K M đến khu vực cửa khẩu chợ Long Biên, quận Hoàn Kiếm, H N tìm mua ma túy. Tại đây N đã mua của một người phụ nữ (không quen biết) 400.000đồng ma túy. Sau đó N cất giấu vào trong người rồi đi xe buýt đến một hiệu thuốc gần Công viên Thủ Lệ mua 03 xilanh, 0. ống nước cất rồi đi xe ôm của anh Vũ N1 Đ (sinh năm 1976; HKTT: Làng Bương, Quỳnh N1, Quỳnh Phụ, Thái B) để đến khu vực Cầu Nhật Tân tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi anh Đ chở N đến ngã tư đường Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ của N gồm: 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng .x3cm bên trong có 03 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng; 03 xilanh bằng nhựa, 0. ống nước cất Novocain và số tiền 80.000đồng.

Tại Kết luận giám định số 7488/KLGD-PC09 ngày 0./1./019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP H N xác định: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu trắng (thu giữ của Đặng Hồng N) là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0.,04gam.

Tại CQĐT N đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. N khai 03 xilanh bằng nhựa và 0. ống nước cất Novocain N mua là để sử dụng ma túy, số tiền 80.000đồng là của N.

Đối với đối tượng bán ma túy cho N, N khai không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại, do vậy CQĐT không xác minh làm rõ được.

Quá trình điều tra anh Vũ N1 Đ khai: Anh làm nghề lái xe ôm, chiều ngày .3/11/.019 anh đang đỗ xe ở khu vực công Viên Thủ Lệ thì N nhờ chở đến Cầu Nhật Tân, anh đã đồng ý, khi cả hai đi đến ngã tư đường Võ Chí Công, phường Xuân La thì bị kiểm tra Hình chính, quá trình kiểm tra phát hiện N tàng trữ trái phép chất ma túy, việc N tàng trữ ma túy anh không biết. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vison màu trắng, BKS .9B1-943.4. anh chở N là anh mượn của con trai anh Đỗ N1 Hòa để làm xe ôm, xe đó Hòa mua lại từ đầu năm .019 giá khoảng .5.000.000đồng nhưng không có giấy tờ.

Qua xác minh: Biển số xe .9B1-943.4. là loại xe Wave, chủ sở hữu là Trương Minh Đức (địa chỉ 56/3 Giảng Võ, B1 Đ, H N). Xác minh tại công an phường Giảng Võ, Trương Minh Đức đã chuyển đi nơi khác sinh sống, không rõ địa chỉ nơi ở mới.

Tại kết luận giám định số 41./KL-PC09-Đ3 ngày 13/01/.0.0 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP H N kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Vision, đeo BKS .9B1-493.4., có số khung RLHJF5814GY919394, số máy JF66E-1034833 là nguyên thủy, chủ sở hữu là ông Nguyễn Huệ. CQĐT đã lấy lời khai của ông Huệ, ông Huệ khai: Tháng 0./.017 ông mua xe Honda Vision sử dụng, đến tháng 8/.018 đăng ký tên ông. Khoảng tháng 8/.019 ông đi chiếc xe trên đến khu tập thể Trung Tự thì bị mất trộm, ông đã trình báo việc bị mất xe tại công an phường Trung Tự.

Tại Quyết định số 01 ngày 04/0./.0.0 CQCSĐT công an quận Tây Hồ đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến 01 xe máy Honda Vision, BKS .9B1-493.4., có SM 1034833, SK 919394 đã qua sử dụng để tiếp tục điều tra.

Cáo trạng số .7/CT-VKS ngày .7/0./.0.0 Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) quận Tây Hồ đã truy tố Đặng Hồng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản . điều .49 Bộ luật hình sự năm .015 (BLHS).

Tại phiên tòa đại diện VKS kết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm o khoản ., khoản 5 Điều .49; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47, 55, 56 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 3.6 về án lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ đến 06 năm đến 07 năm tù. Tổng hợp hình phạt với hình phạt 18 tháng tù tại bản án số 140/.016/HSST ngày 16/6/.016, của TAND quận Nam Từ Liêm, bị cáo chưa thi Hình. Buộc bị cáo phải chấp Hình hình phạt chung của hai bản án là: 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ và 03 xilanh bằng nhựa, 0. ống nước cắt. Tịch thu sung quỹ NH nước số tiền 80.000đồng thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của CQĐT Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, VKSND quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[.] Về Nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày .3/11/.019, tổ công tác Y10-KH141 Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với công an phường Xuân La, quận Tây Hồ đang làm nhiệm vụ tại ngã tư đường Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, H N phát hiện Đặng Hồng N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,04gam, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy như luận tội của đại diện VKS là đúng.

Xét thấy, tại bản án số 108/.016/HSST ngày .0/4/.016 của TAND quận B1 đã xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/.017, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bản án số 140/.016/HSST ngày 16/6/.016, TAND quận Nam Từ Liêm xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa chấp hành hình phạt tù, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm. Như vậy bản án số 140/HSST ngày 16/6/.016 TAND quận Nam Từ Liêm xác định bị cáo đã tái phạm, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm như cáo trạng của VKS truy tố theo điểm o khoản . Điều .49 BLHS là có căn cứ, đúng quy định.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy bị cáo có nhân thân xấu.

Có 03 tiền sự, ngoài thời hiệu: Ngày 11/4/1996, công an quận B1 đã xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân; Ngày .8/6/1997, công an quận B1 đã xử lý hành chính về hành vi Cường đoạt tài sản của công dân; Ngày 13/3/1998, công an quận B1 đã xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân.

Có 05 tiền án đã được xóa án tích:

-Bản án số .53/.001/HSST ngày .0/6/.001, TAND quận Đống Đa xử phạt 1. tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, chấp hành xong hình phạt tù ngày .6/3/.00..

-Bản án số .94/.00./HSST ngày 1./1./.00. TAND quận B1 đã xử phạt 44 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/0./.006.

- Bản án số 413/.006/HSST ngày .1/11/.006 TAND quận B1 đã xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/0./.009.

-Bản án số 30./.009/HSST ngày 30/10/.009 TAND quận B1 đã xử phạt 1. tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/8/.010.

-Bản án số 134/.014/HSST ngày .3/9/.014 TAND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 09/7/.015.

Và 0. tiền án, chưa được xóa án tích:

- Bản án số 108/.016/HSST ngày .0/4/.016, TAND quận B1 Đ xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 30/10/.017, chưa nộp án phí (bút lục số 81,8., 85);

- Bản án số 140/.016/HSST ngày 16/6/.016, TAND quận Nam Từ Liêm xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, *tổng hợp với hình phạt của bản án số 108/.016/HSST ngày .0/4/.016, TAND quận B1 Đ xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt chung của hai bản án là 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi Hnh án.* Tuy nhiên phần hình phạt 15 tháng tù của bản án số 108/HSST ngày .0/4/.016 của TAND quận B1 Đ bị cáo đã chấp Hnh xong ngày 30/10/.017, **bị cáo chưa chấp Hnh hình phạt 18 tháng tù, chưa nộp án phí** của bản án số 140/.016/HSST ngày 16/6/.016, TAND quận Nam Từ Liêm (bút lục số 81, 94).

Do đã xác định lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung nên không áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 5. BLHS. Tuy nhiên ngoài lần phải chấp Hnh hình phạt đối với Hnh vi phạm tội lần này thì buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt tù của bản án trước bị cáo chưa chấp Hnh theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tHnh khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ và 03 xilanh bằng nhựa và 0. ống nước cất Novocain; Tịch thu sung quỹ nH nước số tiền 80.000đồng thu giữ của bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Hồng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản ., khoản 5 Điều .49; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 47, 56 Bộ luật hình sự năm .015; Các Điều 106; 331, 333,337 Bộ luật tố tụng hình sự năm .015; Nghị quyết số 3.6/.016/UBTVQH14 ngày 30/1./.016 của Ủy B1n thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đặng Hồng N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với hình phạt 18 tháng tù của bản án số 140/.016/HSST ngày 16/6/.016, của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt chung của hai bản án là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày .3/11/.019.

Xử lý vật chứng (*hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi Hnh án dân sự quận Tây Hồ và Kho bạc nH nước quận Tây Hồ:Biên bản giao nhận vật chứng ngày 0./3/.0.0 và Biên bản giao nhận tài sản ngày .8/11/.019*):

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ gồm: 01 B1o niêm phong, được dán kín được đóng dấu của cơ quan công an, có chữ ký của bị cáo và chữ ký của giám định viên, bên trong chứa chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu

trắng là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,04gam và 03 xilanh nhựa, 0. lọ nước cất Novocain thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung quỹ nH nước: Số tiền 80.000đồng thu giữ của bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải nộp .00.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

